



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 30/09/2026

“Dòng tiền dè dặt”...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading





Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 29/09 ghi nhận phiên điều chỉnh nhẹ khi dòng tiền suy yếu và tâm lý nhà đầu tư thận trọng. VN-Index phần lớn thời gian rung lắc dưới tham chiếu, có lúc giảm hơn 10 điểm trước khi lực cầu giúp thu hẹp đà giảm. Kết phiên, VN-Index giảm **2,95** điểm **(-0,17%)** xuống **1.777,73** điểm, với 133 mã tăng và 170 mã giảm trên HOSE. Thanh khoản khớp lệnh chỉ đạt khoảng 10.300 tỷ đồng, cho thấy dòng tiền vẫn khá dè dặt.
- Điểm sáng trong phiên** đến từ nhóm Cao su, Dầu khí/Vận tải dầu và Cảng & Vận tải biển, khi dòng tiền có xu hướng luân chuyển chọn lọc. **Tại nhóm cao su**, GVR tăng 3,4% và DPR tăng 3,2%. **Nhóm dầu khí** ghi nhận diễn biến tích cực với PVT tăng 6,4%, PVP tăng 5,4%, trong khi PVD, PLX và PVS tăng 1-2%. **Nhóm Cảng & Vận tải biển** cũng thu hút dòng tiền với VSC và VOS tăng hơn 3%, đi kèm thanh khoản cải thiện tại một số cổ phiếu. **Nhóm Chứng khoán** cũng có dấu hiệu khởi sắc trở lại với HCM và VPX tăng trên 2%, trong khi VIX, VND và TCX nhích nhẹ. Một số cổ phiếu thuộc nhóm Tiện ích, Thép – Tôn mạ và Bảo hiểm giao dịch khả quan. **Nhóm Ngân hàng** chịu áp lực với LPB giảm 4,4%, cùng STB, MBB, VCB và CTG mất điểm. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 399 tỷ đồng trên HOSE.
- Ở chiều ngược lại**, Bất động sản tiếp tục là nhóm gây áp lực khi VRE giảm 1%, VHM giảm 0,8%; TAL giảm 4,2%, SJS giảm 2,8% và NVL tiếp tục dư bán sàn. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 399 tỷ đồng trên HOSE.
- Đánh giá:** Thanh khoản thấp, độ rộng tiêu cực và khối ngoại duy trì bán ròng cho thấy dòng tiền vẫn thận trọng.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index hình thành nền búa giảm cán xuôi hồi phục nhưng vẫn nằm dưới đường MA200 quan trọng, phản ánh áp lực điều chỉnh chưa hoàn toàn chấm dứt. Bên cạnh đó, đường MACD tiếp tục duy trì dưới đường tín hiệu trong khi dải histogram mở rộng miền âm, xác nhận xung lực giảm giá ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế.
 - Kịch bản 1 (40%)** VN-Index hồi phục trở lại lên vùng 1.790-1.800 điểm và rung lắc trong quá trình tăng.
 - Kịch bản 2 (60%)** VN-Index giảm trở lại về vùng hỗ trợ 1.750 - 1.760 điểm (Ngưỡng tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên giữ cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH THẤP, ưu tiên bảo toàn thành quả, hạn chế sử dụng margin và chủ động cơ cấu danh mục khi VN-Index vẫn dưới MA200, thanh khoản suy yếu và dòng tiền chưa có sự đồng thuận.
 - MUA Hạn chế mua đuổi** trong các nhịp hồi phục. Chỉ nên giải ngân thăm dò với tỷ trọng thấp khi VN-Index rung lắc về vùng hỗ trợ 1.750-1.760 điểm, ưu tiên các cổ phiếu đang giữ nền tích lũy tốt và có dòng tiền cải thiện như chứng khoán, dầu khí, cao su, cảng – vận tải biển. Chưa nên mở mới vị thế với tỷ trọng lớn cho đến khi thanh khoản và độ rộng thị trường cải thiện rõ rệt.
 - BÁN Ưu tiên chốt lời, hạ tỷ trọng và cơ cấu danh mục** đối với các cổ phiếu đã tăng tốt nhưng xuất hiện tín hiệu suy yếu, mất nền giá hoặc chịu áp lực bán lớn. Tận dụng các nhịp hồi kỹ thuật để giảm các vị thế yếu và tiếp tục giảm margin.....



Thông tin cổ phiếu

• Giá ngày 29/09/2026	13.10
• Vùng mua/bán tiềm năng	12-13
• Giá chốt lời	15-16
• Giá cắt lỗ	11
• Vốn hóa (tỷ đồng)	1,834.00
• SLCP lưu hành (cp)	140,000,000
• KLGD BQ 10 phiên	325,190
• Giá sổ sách	14.32
• EPS hiện tại	1.88
• P/E	6.96

CHỜ MUA

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Đội tàu mở rộng nhanh, gia tăng năng lực khai thác trong chu kỳ vận tải mới

- VOS tiếp tục đẩy mạnh đầu tư và trẻ hóa đội tàu, tập trung vào các phân khúc hàng rời có khả năng khai thác linh hoạt trên các tuyến quốc tế. Đội tàu hàng khô hiện gồm nhiều tàu Handysize và Supramax với trọng tải từ khoảng 13.300–58.200 DWT, trong khi đội tàu dầu gồm các tàu hiện đại 47.000–50.000 DWT. Trong năm 2026, VOS tiếp tục đưa thêm tàu mới vào khai thác và dự kiến đầu tư thêm tàu Ultramax 62.000–66.000 DWT, Supramax và tàu dầu sản phẩm MR khoảng 50.000 DWT. Việc gia tăng quy mô và trẻ hóa đội tàu giúp nâng năng lực vận chuyển, đồng thời tạo dư địa cải thiện hiệu suất khai thác khi thị trường thuận lợi.

Giá cước hàng khô duy trì mặt bằng cao, hỗ trợ triển vọng khai thác đội tàu

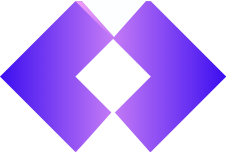
- Thị trường vận tải hàng khô quốc tế duy trì diễn biến tích cực trong tháng 9/2026 khi chỉ số Baltic Dry Index (BDI) nhiều thời điểm vượt 3.300 điểm, cao hơn đáng kể so với mặt bằng đầu năm. Ngày 17/9, BDI đạt 3.336 điểm, được hỗ trợ bởi sự cải thiện đồng thời ở các phân khúc tàu lớn, trong khi đến ngày 24/9 chỉ số tiếp tục tăng lên 3.473 điểm. Diễn biến này cho thấy nhu cầu vận chuyển hàng rời vẫn tương đối tích cực, đặc biệt trong các nhóm hàng than, quặng và ngũ cốc. Với cơ cấu đội tàu tập trung vào Handysize và Supramax, VOS có khả năng hưởng lợi khi mặt bằng cước duy trì ở mức cao, qua đó hỗ trợ hiệu suất khai thác và giá trị tài sản đội tàu.

Đa dạng hóa sang tàu dầu và hóa chất, giảm phụ thuộc vào một phân khúc vận tải

- Bên cạnh vận tải hàng khô truyền thống, VOS đang mở rộng sang vận tải dầu sản phẩm và hóa chất nhằm đa dạng hóa cơ cấu đội tàu. Doanh nghiệp hiện khai thác các tàu dầu vỏ kép cỡ 47.000–50.000 DWT và tiếp tục định hướng mở rộng phân khúc này trong những năm tới. Tại ĐHĐCĐ 2026, VOS được thông qua kế hoạch nghiên cứu đầu tư tàu dầu sản phẩm MR khoảng 50.000 DWT, bên cạnh tàu hàng rời Ultramax và tàu container. Việc tăng tỷ trọng các phân khúc này giúp doanh nghiệp có thêm dư địa phân bổ đội tàu theo chu kỳ của từng thị trường vận tải, đồng thời mở rộng nguồn hàng và tuyến khai thác quốc tế.
- Kết quả kinh doanh.** Q2/2026, doanh thu thuần tăng 10,32% YoY, trong khi giá vốn chỉ tăng 2,13%, giúp lợi nhuận gộp tăng 209,05% YoY. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt 42,71 tỷ đồng, tăng 315,28% YoY. Lũy kế 6T2026, doanh thu thuần đạt 1.631 tỷ đồng, LNST công ty mẹ đạt 47,04 tỷ đồng, tăng 207,97% YoY. Dư nợ vay cuối Q2 ở mức 683,37 tỷ đồng, giảm 9,95% so với đầu năm, dù chi phí lãi vay tăng 54,33% YoY.
- Phân tích kỹ thuật.** VOS breakout MA200 với khối lượng lớn kèm MACD histogram mở rộng miền dương.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	28/08/2026	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	21-22	24-25	20	14.3%
2	03/09/2026	TCX	CHỜ MUA	Chứng khoán	39-40	44-45	36	13%
3	04/09/2026	DCM	CHỜ MUA	Hóa chất	31-32	35-36	29	13%
4	07/09/2026	VPB	CANH MUA	Ngân hàng	27-28	32-33	25	18.5%
5	08/09/2026	NTP	CHỜ MUA	VLXD	50-51	60-62	46	20%
6	09/09/2026	SAB	CHỜ MUA	Tiêu dùng	44-45	48-50	42	9.1%
7	10/09/2026	TCB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	28-29	31-32	26	10.7%
8	11/09/2026	FPT	CHỜ MUA	Công nghệ	70-73	85-90	65	21.4%
9	14/09/2026	BVS	TRUNG LẬP	Chứng khoán	21-22	25-26	19	19%
10	15/09/2026	PVD	CANH MUA	Dầu khí	18.5-19.5	22-23	17	19%
11	16/09/2026	VCB	CANH MUA	Ngân hàng	59-61	68-70	55	15.3%
12	17/09/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	31-32	36-37	28	19.4%
13	18/09/2026	PHR	CHỜ MUA	Cao su	29-30	33-34	27	13.8%
14	21/09/2026	FCN	CANH MUA	Xây dựng	11-11.5	12.5-13	10	13.6%
15	22/09/2026	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	21-22	26-27	19	23.8%
16	23/09/2026	MSN	CHỜ MUA	Bán lẻ	68-70	76-78	63	11.7%
17	24/09/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	44-46	54-56	40	22.7%
18	25/09/2026	VTP	CHỜ MUA	Logistic	48-50	58-60	44	20.8%
19	28/09/2026	HDB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	26-27	29-30	25	11.5%
20	29/09/2026	BMI	CHỜ MUA	Bảo hiểm	13-14	16-17	12	23%
21	30/09/2026	VOS	CHỜ MUA	Vận tải	12-13	15-16	11	25%



Thị trường thế giới

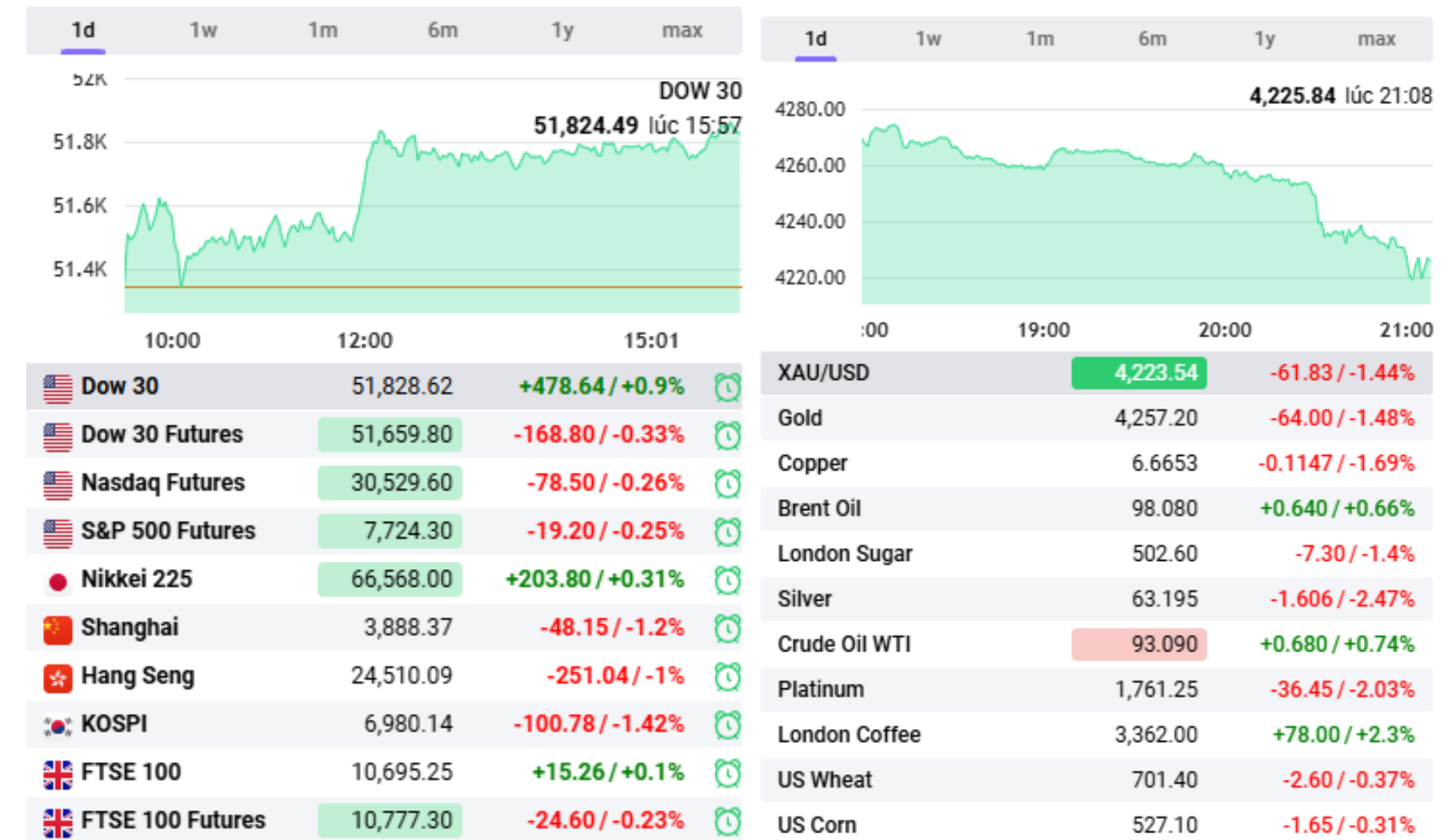
- **Lợi suất trái phiếu tiếp tục tăng, Dow Jones giảm hai phiên liên tiếp.** Kết phiên, chỉ số Dow Jones giảm 131.59 điểm, tương đương 0.26%, xuống 51,349.92 điểm. S&P 500 giảm 0.16%, còn 7,670.84 điểm, trong khi Nasdaq Composite giảm 0.09%, xuống 26,797.54 điểm.
- **Đồng USD duy trì gần mức cao nhất trong 2 tháng.** Đồng USD duy trì gần mức cao nhất trong 2 tháng, với chỉ số DXY quanh 101 điểm, tăng hơn 1,7% từ đầu tháng 9. Đà tăng của USD được hỗ trợ bởi giá dầu Brent vượt 106 USD/thùng, làm gia tăng lo ngại lạm phát và kỳ vọng Fed duy trì chính sách lãi suất cao. Lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm cũng neo ở mức cao, tiếp tục hỗ trợ sức mạnh đồng bạc xanh. Trong nước, tỷ giá trung tâm ngày 29/9 ở mức khoảng 25.630 đồng/USD, trong khi tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại tương đối ổn định.

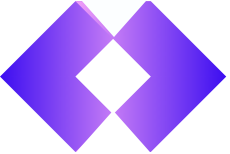
Thị trường trong nước

- **Trái phiếu Chính phủ 10 năm hút mạnh dòng tiền khi lãi suất tăng.** Trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm đang thu hút mạnh dòng tiền khi lợi suất tăng lên vùng hấp dẫn, với khối lượng đăng ký tại phiên gần nhất vượt 20.000 tỷ đồng, cao hơn lượng phát hành dự kiến và khiến Kho bạc Nhà nước phải tăng thêm 2.000 tỷ đồng. Lợi suất phát hành các kỳ hạn 5-10 năm hiện quanh 4,1-4,3%/năm, cao hơn mức khoảng 4% đầu năm. Kho bạc Nhà nước đang đẩy mạnh huy động để đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư công, với mục tiêu cả năm 500.000 tỷ đồng nhưng đến nay mới thực hiện hơn 53%. Diễn biến này cho thấy nhu cầu đầu tư trung dài hạn đang gia tăng trong bối cảnh mặt bằng lợi suất cao hơn.
- **EU có thể đưa Việt Nam ra khỏi danh sách không hợp tác về thuế trong tháng 10.** EU có thể đưa Việt Nam ra khỏi danh sách các khu vực tài phán không hợp tác về thuế trong đợt cập nhật tháng 10/2026, sau khi Việt Nam cam kết khắc phục các vấn đề liên quan đến minh bạch và trao đổi thông tin thuế. Việt Nam được EU đưa vào danh sách từ 17/2/2026, cùng với Turks and Caicos Islands, với lần rà soát tiếp theo dự kiến diễn ra trong tháng 10. Việc được đưa ra khỏi danh sách, nếu được thông qua, có thể góp phần cải thiện môi trường thuế và thuận lợi hơn cho hoạt động đầu tư, giao dịch xuyên biên giới của doanh nghiệp Việt Nam.

Thị trường hàng hóa

- **Giá dầu WTI giảm 3.5% khi xuất khẩu dầu thô của Ả-rập Saudi phục hồi.** Giá dầu giảm trong phiên ngày 29/09 khi hoạt động xuất khẩu dầu thô của Ả-rập Saudi qua các cảng ở Biển Đỏ dần phục hồi sau vụ tấn công nhằm vào một đường ống dẫn dầu quan trọng hồi đầu tháng. Kết phiên 29/09, giá dầu Brent, tiêu chuẩn quốc tế, giảm 2.6% xuống 102.59 USD/thùng. Giá dầu WTI của Mỹ giảm khoảng 3.5%, xuống 89.38 USD/thùng. Theo một báo cáo của Kpler công bố hôm thứ Ba, hình ảnh vệ tinh đã xác nhận “hoạt động phục hồi đáng kể” tại các cảng Yanbu và Muajjiz. Từ thứ Bảy đến thứ Hai, có tổng cộng 12.5 triệu thùng dầu được bơm lên 9 tàu chở dầu tại Yanbu, theo Kpler. Hoạt động xuất khẩu qua Yanbu bị gián đoạn sau vụ tấn công bằng máy bay không người lái nhằm vào đường ống East-West của Ả-rập Saudi hồi đầu tháng, làm dấy lên lo ngại về một cú sốc mới đối với nguồn cung dầu toàn cầu.





FPT: Có gần 182.000 cổ đông, khối ngoại còn nắm 28,5% vốn

- FPT hiện có gần 182.000 cổ đông, trong đó nhà đầu tư nước ngoài đang nắm giữ khoảng 28,5% vốn, tương đương gần 488 triệu cổ phiếu. Tỷ lệ sở hữu khối ngoại đã giảm đáng kể từ mức 49% cuối năm 2022, trong bối cảnh số lượng cổ đông cá nhân gia tăng mạnh. Sau khi phát hành hơn 171,4 triệu cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 10:1, vốn điều lệ FPT tăng từ 17.143 tỷ đồng lên 18.857 tỷ đồng. Cơ cấu cổ đông ngày càng phân tán, đồng thời tỷ lệ sở hữu nước ngoài còn dư địa cho các nhà đầu tư ngoại gia tăng tỷ trọng trong tương lai.

MSB: Muốn tăng vốn lên 46.800 tỷ đồng, lập ngân hàng con tham gia VIFC

- MSB đang lấy ý kiến cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ từ 37.440 tỷ lên 46.800 tỷ đồng, tương ứng tăng 25%, thông qua chào bán 936 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cp. Trong số vốn huy động tối đa 9.360 tỷ đồng, ngân hàng dự kiến dành 6.500 tỷ đồng cho tăng trưởng tín dụng, 600 tỷ đồng cho công nghệ và 2.260 tỷ đồng để đầu tư, góp vốn, mua cổ phần. Bên cạnh đó, MSB dự kiến thành lập ngân hàng 100% vốn tại VIFC, đồng thời mở rộng sang chứng khoán và bảo hiểm, hướng tới mô hình hệ sinh thái tài chính đa dịch vụ.

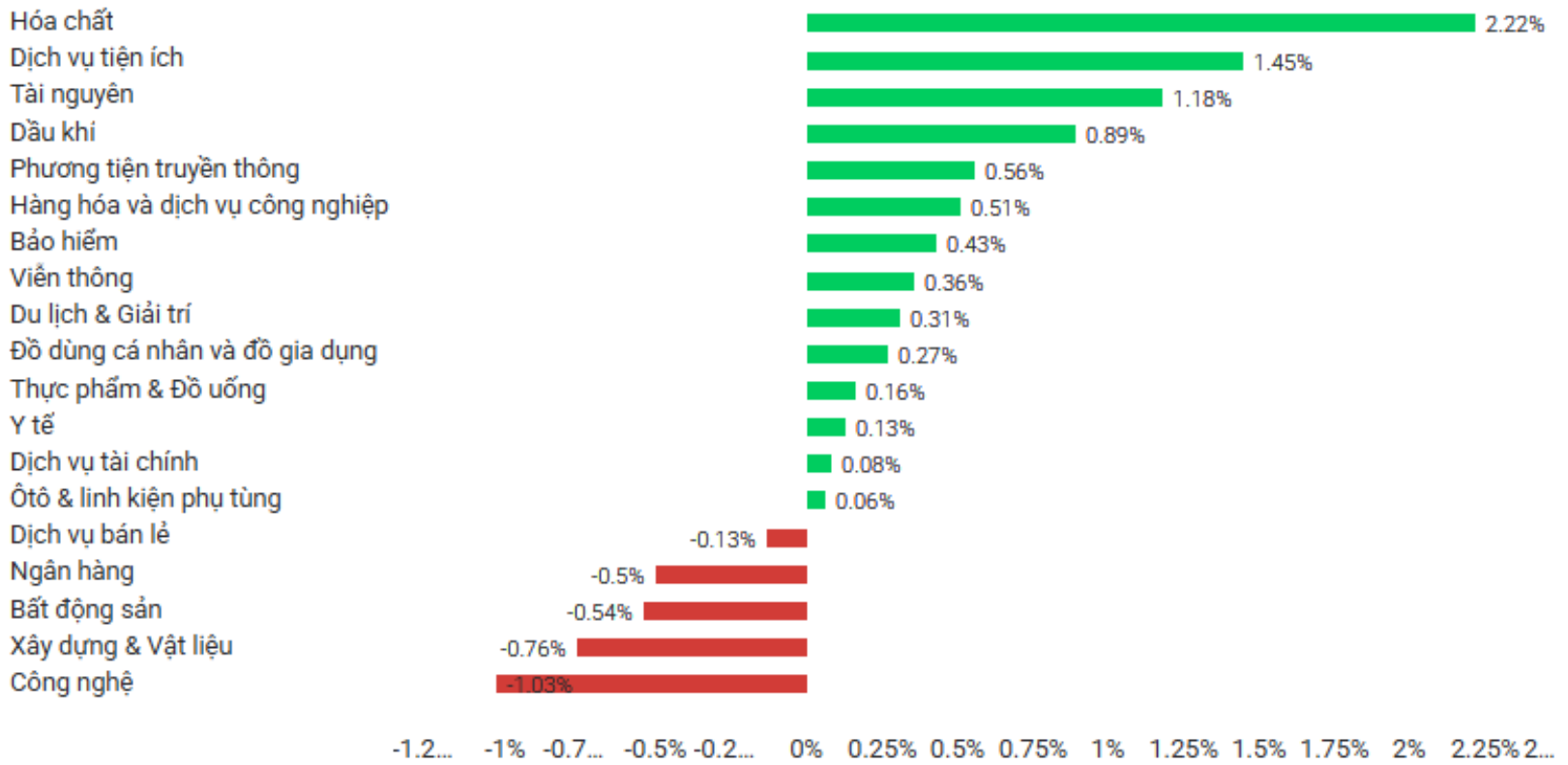
GMD: Gemadept phát hành hơn 216 triệu cổ phiếu thưởng cho cổ đông

- Gemadept dự kiến phát hành hơn 216,4 triệu cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 2:1, sử dụng nguồn thặng dư vốn cổ phần từ BCTC riêng năm 2025. Sau phát hành, vốn điều lệ GMD sẽ tăng từ khoảng 4.329 tỷ đồng lên 6.493 tỷ đồng, tương đương tăng 50%. Động thái này giúp củng cố quy mô vốn chủ sở hữu, tạo thêm dư địa cho doanh nghiệp mở rộng đầu tư trong lĩnh vực cảng và logistics. Đáng chú ý, dự án Gemalink giai đoạn 2 đã được triển khai từ tháng 4/2026, dự kiến nâng công suất toàn dự án lên hơn 3 triệu TEU/năm khi hoàn thành.

DIG: Bổ nhiệm nhân sự thay ông Nguyễn Hùng Cường

- DIC Corp (DIG) vừa thay đổi nhân sự tại Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững, theo đó ông Đinh Hồng Kỳ được bổ nhiệm giữ chức Chủ tịch Ủy ban từ ngày 25/9/2026, thay ông Nguyễn Hùng Cường. Trước đó, ông Kỳ là Thành viên độc lập HĐQT, đồng thời giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và tham gia một số ủy ban khác của DIG. Ông Nguyễn Hùng Cường vẫn giữ chức Chủ tịch HĐQT, do đó thay đổi lần này chỉ liên quan đến cơ cấu các ủy ban trực thuộc HĐQT.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Stocks	Last	Chg	Value (VNDbn)	Stocks	Last	Chg	Value (VNDbn)
DAH	2.16	0.13 (6.40%)	878.19	PIT	7.67	-0.57 (-6.92%)	204.70
PVT	24.95	1.50 (6.40%)	392,244.92	KOS	18.20	-1.35 (-6.91%)	25.48
VBB	12.50	0.75 (6.38%)	1,355.42	PNJ	28.60	-2.10 (-6.84%)	34,614.58
VVS	86.40	5.00 (6.14%)	34,890.18	TLH	3.15	-0.23 (-6.80%)	693.30
PET	54.00	3.00 (5.88%)	88,318.46	HID	4.52	-0.33 (-6.80%)	3,172.57



Công bố PMI Việt Nam tháng 9 – 01/10/2026

- Chỉ số PMI Việt Nam tháng 9/2026 là dữ liệu quan trọng phản ánh diễn biến hoạt động sản xuất và sức khỏe của khu vực công nghiệp trong tháng. Báo cáo tập trung vào các yếu tố như sản lượng, đơn hàng mới, việc làm, tồn kho và thời gian giao hàng, qua đó cung cấp tín hiệu sớm về xu hướng của hoạt động kinh tế. Kết quả PMI trên 50 điểm cho thấy sản xuất tiếp tục mở rộng, trong khi dưới 50 điểm phản ánh sự thu hẹp. Số liệu công bố ngày 01/10 có thể cung cấp thêm cơ sở để đánh giá triển vọng tăng trưởng kinh tế và nhu cầu sản xuất trong quý IV/2026.

Công bố số liệu kinh tế vĩ mô Việt Nam tháng 9 và Quý III/2026 – 06/10/2026

- Số liệu kinh tế vĩ mô Việt Nam tháng 9 và Quý III/2026 phản ánh toàn cảnh sản xuất, thương mại, lạm phát và sức khỏe của nền kinh tế. Báo cáo tập trung vào các chỉ số trọng yếu như GDP, IIP, bán lẻ, xuất nhập khẩu và CPI, qua đó đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu phát triển và định hình động lực tăng trưởng cho quý cuối năm.

Bảng lương phi nông nghiệp & Tỷ lệ thất nghiệp – Mỹ – 02/10/2026

- Bảng lương phi nông nghiệp và tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ là những chỉ báo kinh tế trọng yếu phản ánh sức khỏe của thị trường lao động, qua đó tác động mạnh mẽ đến tâm lý nhà đầu tư và định hướng chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang (Fed). Biến động mạnh về việc làm hoặc tỷ lệ thất nghiệp có thể thay đổi kỳ vọng về lộ trình lãi suất, trong khi số liệu ổn định củng cố niềm tin vào độ bền vững của nền kinh tế. Dữ liệu công bố ngày 02/10/2026 sẽ cung cấp cơ sở quan trọng để thị trường đánh giá áp lực lạm phát và triển vọng tăng trưởng trong thời gian tới.

Biên bản họp chính sách tiền tệ Fed – Mỹ – 08/10/2026

- Biên bản cuộc họp chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang (Fed) là tài liệu quan trọng cung cấp góc nhìn chi tiết về quan điểm, đánh giá và lập trường của các nhà hoạch định chính sách đối với lạm phát, thị trường lao động và triển vọng nền kinh tế Mỹ. Việc hé lộ chi tiết các cuộc thảo luận đằng sau quyết định lãi suất giúp thị trường giải mã định hướng thời gian tới, qua đó tác động trực tiếp đến xu hướng của đồng USD, thị trường chứng khoán và lợi suất trái phiếu toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	PDB	HNX	25/09/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
2	VCC	HNX	25/09/26	16/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	V12	HNX	25/09/26	28/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
4	NDN	HNX	28/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
5	TDW	HOSE	29/09/26	15/10/26	Trả cổ tức bằng tiền, 300 đồng/CP
6	AVC	UPCoM	29/09/26	15/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
7	VLG	UPCoM	29/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
8	ALT	HNX	29/09/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
9	D2D	HOSE	29/09/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
10	THB	HNX	29/09/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 250 đồng/CP
11	IRC	UPCoM	29/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 798 đồng/CP
12	QHW	UPCoM	29/09/26	07/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
13	GLT	HNX	30/09/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:255
14	GLT	HNX	30/09/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:65
15	L12	UPCoM	30/09/26	30/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
16	LAS	HNX	01/10/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
17	VOS	HOSE	01/10/26	26/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 900 đồng/CP
18	ADP	HOSE	01/10/26	22/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 700 đồng/CP
19	NST	HNX	01/10/26	19/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
20	PIS	UPCoM	02/10/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,050 đồng/CP
21	VHF	UPCoM	02/10/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 290 đồng/CP
22	UDJ	UPCoM	02/10/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
23	SNZ	UPCoM	05/10/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,440 đồng/CP
24	INC	HNX	06/10/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 625 đồng/CP
25	KDH	HOSE	07/10/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
26	BIC	HOSE	07/10/26	04/11/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
27	WTC	UPCoM	07/10/26	15/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
28	PIA	HNX	07/10/26	19/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
29	NTH	HNX	12/10/26	28/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
30	TKA	UPCoM	12/10/26	27/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009